

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày: 18-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phơ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Trung

Ông Hoàng Thanh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Ngọc Đức - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2023/HSST-QĐ ngày 19/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường L, Khu phố T, thị trấn BT, tỉnh B; nơi cư trú: đường C, Khu phố A, Phường I, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; họ và tên cha: Nguyễn Văn C (đã chết), họ và tên mẹ: Huỳnh Thị N; có vợ: Chế Nguyên H và có 5 (năm) người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 109/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố TA, tỉnh BĐ, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2020. Thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/12/2020.

Nhân thân: Bản án số 04/2015/HSST ngày 22/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh D, xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 đến nay; có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Ông Trương Minh N, sinh năm 1991; địa chỉ: xã AT, huyện DH, tỉnh L; tạm trú: đường H, phường TQ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lương Nguyệt P, sinh năm 1973; địa chỉ: đường J, Phường S, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Đình K, sinh năm 1977; địa chỉ: đường NS, Phường O, quận TH, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường HL, Phường Z, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/11/2022, do không có tiền tiêu xài Nguyễn Thành N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số 53Z1-1398 màu đen đến cửa hàng nhôm kính Minh Nghị, địa chỉ: 95/49 Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng, N gặp ông Nguyễn Quốc D đang làm việc trong cửa hàng và tự xưng là “Chú Bảy”, giả vờ là người có quen biết với chủ cửa hàng để hỏi mượn ông D mẫu góc khung cửa nhôm đi giới thiệu sản phẩm cho cửa hàng. Ông D nghĩ N là khách hàng quen chủ cửa hàng nên đã lấy 02 mẫu góc khung cửa nhôm đưa cho N mang ra ngoài xe chở đi. Do chưa trộm được tài sản nên N quay lại cửa hàng gặp ông D giả vờ để hỏi xin thêm tắc-kê, ốc vít. Lợi dụng lúc ông D đang kiểm đồ trong cửa hàng không để ý, N đã lén lút lấy trộm 01 máy cắt và 01 máy khoan cầm tay hiệu Bosh từ bên trong cửa hàng mang ra để ở trên xe của N. Lúc này ông Trương Minh H xem camera trên điện thoại nhìn thấy N đang lấy đồ trong cửa hàng của mình, nên gọi điện báo cho ông D biết, ông D rút chìa khóa xe, giữ N lại. Sau đó ông H cùng với ông D gọi điện báo cho công an phường đến đưa N về trụ sở công an phường xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thành N khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Kết luận định giá tài sản số 454/KL-HĐĐGTTTHS ngày 01/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: 01 máy khoan tường màu đen xám hiệu Bosch GBH 2-26 DRE Professional heavy duty (220V-800W) đã qua sử dụng, giá trị 1.560.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay màu sơn xanh hiệu Bosch đã qua sử dụng, giá trị 760.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 492/KL-HĐĐGTTTHS ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: 02 mẫu

góc khung nhôm hình chữ L, kích thước 30x25cm đã qua sử dụng, giá trị 260.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 (một) máy khoan màu đen xám hiệu Bosch; 01 (một) máy cắt cầm tay màu sơn xanh hiệu Bosch; 02 (hai) mẫu góc khung nhôm hình chữ L, kích thước 30x25cm; xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo màu sơn đen, biển số: 53Z1-1398; số khung: 207Y-132549; số máy: 2B52-132549.

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSQ7 ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 (một) máy khoan màu đen xám hiệu Bosch, đã qua sử dụng, 01 (một) máy cắt cầm tay màu sơn xanh hiệu Bosch, đã qua sử dụng, 02 (hai) mẫu góc khung nhôm hình chữ L, kích thước 30x25cm; cơ quan Cảnh sát điều tra trả cho ông Trương Minh H. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo màu sơn đen, biển số: 53Z1-1398; số khung: 207Y-132549; số máy: 2B52-132549.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xét do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố. Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận, thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 454/KL-HĐĐGTTTHS ngày 01/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự; căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Thành N có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là 01 (một) máy khoan màu đen xám hiệu Bosch, 01 (một) máy cắt cầm tay màu sơn xanh hiệu Bosch, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 2.320.000 (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn) đồng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì động cơ, mục đích muốn có tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm hại trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn ở địa phương, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Bị cáo có nhân thân xấu: Bản án số 04/2015/HSST ngày 22/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[6] Bản án số 109/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Bị cáo đang bị tạm giam, không có nghề nghiệp ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác, tại phiên tòa vắng mặt nên không xét.

[10] Xử lý vật chứng vụ án: Xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo màu sơn đen, biển số: 53Z1-1398; số khung: 207Y-132549; số máy: 2B52-132549 do bà Lương Nguyệt P đứng tên chủ sở hữu. Bà Phụng đã bán xe trên cho cửa hàng mua bán xe Đình K vào khoảng tháng 7/2022. Chủ cửa hàng mua bán xe Đình K là ông Phan Đình K xác nhận bán xe trên cho Nguyễn Thành N. N sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2022

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen, biển số: 53Z1-1398; số khung: 207Y-132549; số máy: 2B52-132549 (Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 56 ngày 16/3/2023).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp. HCM; (1)
- VKSND Quận 7; (2)
- Công an Quận 7; (1)
- Chi cục THADS Quận 7; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (3)
- Lưu (Tk Đức). (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Phơ